

Số 6821 /TCHQ-GSQL

V/v triển khai thực hiện Thông tư số
99/2010/TT-BTC ngày 09/7/2010 của
Bộ Tài chính

Hà Nội, ngày 6 tháng 11 năm 2010

Kính gửi:

- Cục Hải quan thành phố Hà Nội;
- Cục Hải quan thành phố Đà Nẵng;
- Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh;

Ngày 09/7/2010, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 99/2010/TT-BTC quy định thủ tục hải quan đối với bưu phẩm, bưu kiện, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính, nay Tổng cục Hải quan hướng dẫn Cục Hải quan các thành phố thống nhất thực hiện một số nội dung dưới đây:

1. Về hàng hóa không có thuế, hàng hoá được miễn thuế quy định tại điểm 3.2, Khoản 3, Điều 4 Thông tư số 99/2010/TT-BTC ngày 09/7/2010 của Bộ Tài chính:

a. Trường hợp doanh nghiệp Bưu chính trên cơ sở nội dung khai trên tờ khai CN22, CN23 của người gửi hàng (gắn liền với bưu phẩm, bưu kiện) không thực hiện được khai hải quan theo quy định hiện hành của pháp luật, theo đó, phải thực hiện bóc mở bưu phẩm, bưu kiện có sự giám sát của công chức hải quan để khai chi tiết nội dung hàng hóa trên bản kê chi tiết hàng hóa xuất khẩu / nhập khẩu không có thuế (mẫu HQ01 - BKHBC ban hành kèm theo Thông tư số 99/2010/TT-BTC) thì sau khi kết thúc việc doanh nghiệp Bưu chính khai hải quan, công chức hải quan không phải kiểm tra thực tế bưu phẩm, bưu kiện qua thiết bị máy soi hàng.

b. Trường hợp doanh nghiệp Bưu chính trên cơ sở nội dung khai trên tờ khai CN22, CN23 của người gửi hàng (gắn liền với bưu phẩm, bưu kiện) thực hiện được khai hải quan theo quy định thì công chức hải quan thực hiện kiểm tra thực tế 100% qua thiết bị máy soi hàng.

2. Về việc quá giang túi, gói bưu chính đi qua lãnh thổ Việt Nam sang Lào, Campuchia thống nhất thực hiện như sau:

Căn cứ nội dung quy định tại Điều 5 Luật Hải quan sửa đổi, bổ sung năm 2005, Điều 2 Công ước Bưu chính thế giới và thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính, Chi cục Hải quan Bưu điện thành phố hướng dẫn doanh nghiệp Bưu chính căn cứ nội dung khai trên tờ khai CN22, CN23, đích đến cuối cùng được thể hiện trên mỗi túi quá giang thực hiện kê khai trên Bản kê bưu phẩm, bưu kiện quá giang gửi qua dịch vụ bưu chính (theo mẫu HQ03 - BKQGBPBK ban hành kèm theo công văn này) và thực hiện thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan

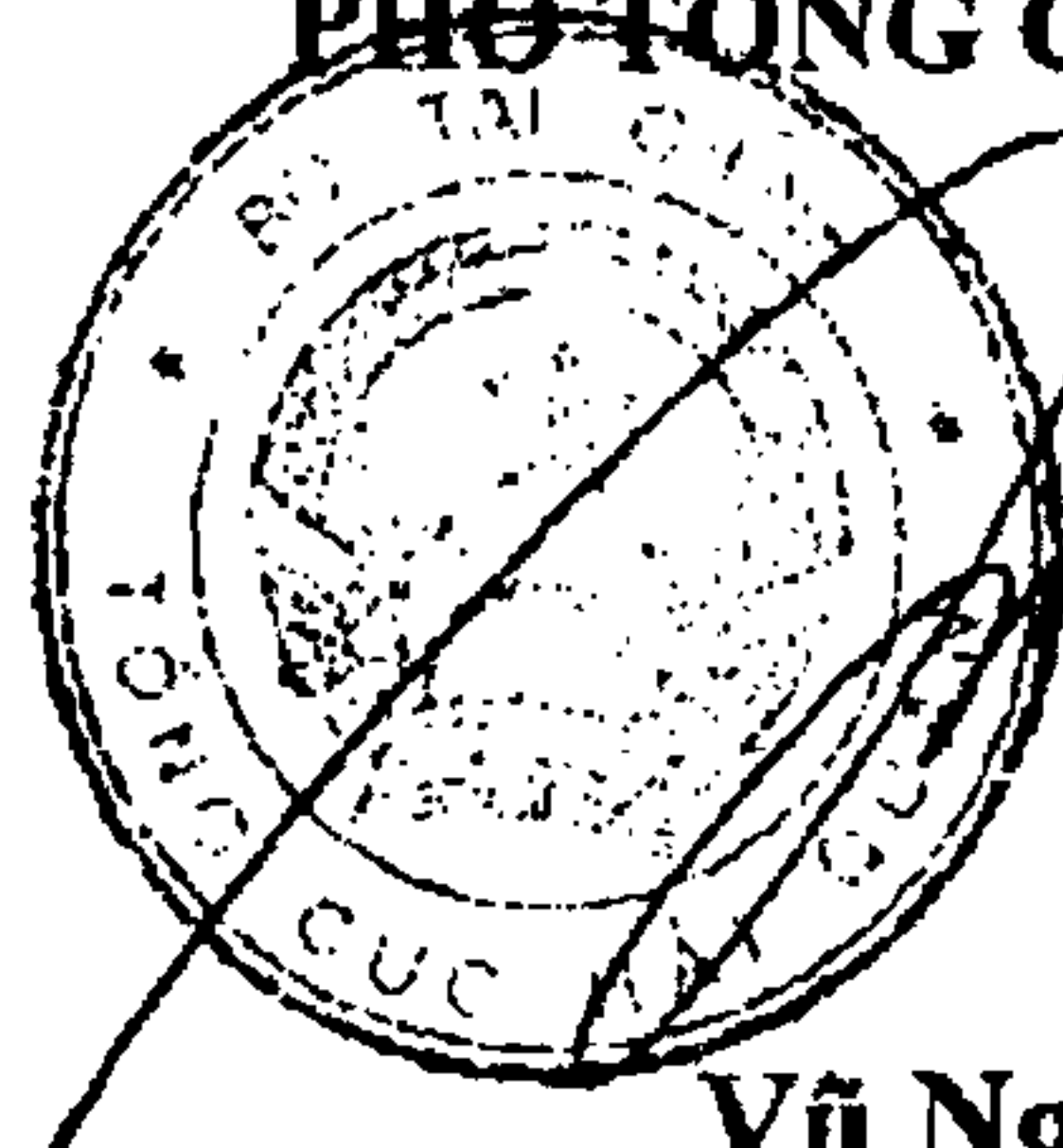
Bưu điện và Chi cục Hải quan cửa khẩu (nơi túi, gói bưu chính quá giang xuất ra nước ngoài).

Đề nghị Cục Hải quan thành phố Hà Nội, Cục Hải quan thành phố Đà Nẵng, Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với doanh nghiệp Bưu chính thống nhất thực hiện nội dung hướng dẫn trên. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c TT-Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để báo cáo);
- Lưu: VT, GSQL3 (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh

BẢN KÊ**Bưu phẩm, bưu kiện quá giang gửi qua dịch vụ bưu chính**
(Bản người khai hải quan lưu)**I. Phần dành cho doanh nghiệp bưu chính kê khai:**

1. Tên doanh nghiệp bưu chính:.....

Địa chỉ:.....

2. Lô hàng quá giang gồm:

- Số lượng: bưu phẩm:..... ; bưu kiện:..... ; tổng trọng lượng:.....

- Quá giang từ nước :.....đến nước:.....

3. Đề nghị được chuyển lô hàng quá giang từ Chi cục Hải quan Bưu điện

đến Chi cục Hải quan.....

- Dự kiến thời gian vận chuyển lô hàng: hồi.....giờ..... ngày/...../.....

- Dự kiến thời gian lô hàng đến Chi cục Hải quanhồi.....ngày /..... /

- Phương tiện vận chuyển:.....số hiệu phương tiện vận chuyển:.....

- Số hiệu niêm phong của doanh nghiệp bưu chính:.....

- Giấy tờ kèm theo:

.....ngày tháng năm

(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

II. Phần dành cho Chi cục Hải quan Bưu điện:

1. Thực hiện niêm phong hải quan đối với bao bì chuyên dụng chứa bưu phẩm, bưu kiện phương tiện vận chuyển bưu phẩm, bưu kiện.

2. Ghi rõ số hiệu niêm phong hải quan.....

.....ngày tháng năm ...

(công chức ký tên, đóng dấu công chức)

III. Phần dành cho Chi cục Hải quan nơi lô hàng quá giang đến để xuất ra nước ngoài

1. Thời gian tiếp nhận : hồigiờ.....ngày...../...../.....

2. Xác nhận tình trạng thực tế về niêm phong hải quan, niêm phong bưu chính, lập biên vi phạm (nếu có):

.....

.....ngày tháng năm ...

(công chức ký tên, đóng dấu công chức)

BẢN KÊ**Bưu phẩm, bưu kiện quá giang gửi qua dịch vụ bưu chính**
(Bản Hải quan lưu)**I. Phần dành cho doanh nghiệp bưu chính kê khai:**

1. Tên doanh nghiệp bưu chính:.....
Địa chỉ:.....
2. Lô hàng quá giang gồm:
- Số lượng: bưu phẩm:..... ; bưu kiện:..... ; tổng trọng lượng:.....
 - Quá giang từ nước :.....đến nước:.....
3. Đề nghị được chuyển lô hàng quá giang từ Chi cục Hải quan Bưu điện
đến Chi cục Hải quan.....
- Dự kiến thời gian vận chuyển lô hàng: hồi.....giờ..... ngày/...../.....
 - Dự kiến thời gian lô hàng đến Chi cục Hải quanhồi.....ngày /..... /
 - Phương tiện vận chuyển:.....số hiệu phương tiện vận chuyển:.....
 - Số hiệu niêm phong của doanh nghiệp bưu chính:.....
 - Giấy tờ kèm theo:

.....ngày tháng năm
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

II. Phần dành cho Chi cục Hải quan Bưu điện:

1. Thực hiện niêm phong hải quan đối với bao bì chuyên dụng chứa bưu phẩm, bưu kiện phương tiện vận chuyển bưu phẩm, bưu kiện.

2. Ghi rõ số hiệu niêm phong hải quan.....

.....ngày tháng năm ...
(công chức ký tên, đóng dấu công chức)

III. Phần dành cho Chi cục Hải quan nơi lô hàng quá giang đến để xuất ra nước ng

1. Thời gian tiếp nhận : hồigiờ.....ngày...../...../.....

2. Xác nhận tình trạng thực tế về niêm phong hải quan, niêm phong bưu chính, lập biên vi phạm (nếu có):

.....ngày tháng năm ..
(công chức ký tên, đóng dấu công chức)